

Đổi mới phương thức giáo dục văn hóa chính trị cho sinh viên các trường đại học ở Việt Nam hiện nay

ThS. PHAN HOÀNG QUỲNH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Email: phanhoangquynh@gmail.com

Nhận ngày 19 tháng 5 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2023.

Tóm tắt: Sinh viên là những người có tri thức và nhiệt huyết, là tinh hoa trong giới trẻ, là tương lai của đất nước, có khả năng trở thành lực lượng lãnh đạo cách mạng trong mọi thời kỳ cách mạng. Đổi mới phương thức giáo dục văn hoá chính trị (VHCT) cho sinh viên các trường đại học trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế là vấn đề cấp thiết hiện nay.

Từ khóa: văn hoá chính trị, giáo dục, sinh viên.

Abstract: University students possess knowledge and enthusiasm, representing the intellectual elite of the youth. They are the future of the nation, with the potential to become leaders in all revolutionary periods. Renewing the method of political and cultural education for university students in the context of globalization and international integration is an urgent issue today.

Keywords: political and cultural education, education, university students.

Đặt vấn đề:

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: □Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống, lý tưởng, đạo đức và lối sống; tạo điều kiện học tập, lao động, giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ cho thế hệ trẻ... hình thành lớp thanh niên ưu tú trên mọi lĩnh vực kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa⁽¹⁾. Đây là chủ trương đúng đắn của Đảng, yếu tố tạo ra động lực để sinh viên phát huy được khả năng trong sự nghiệp phát triển đất nước. Theo đó, giáo dục VHCT cho sinh viên luôn là một nhiệm vụ quan trọng, cần thiết, cấp bách và lâu dài.

1. Sự cần thiết đổi mới phương thức giáo dục văn hóa chính trị cho sinh viên các trường đại học

1.1. Tác động của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã đưa lại nhiều cơ hội để sinh viên tích cực giao lưu với các nước trên thế giới, mở rộng quan hệ văn hoá, chính trị, kinh tế, ngoại giao,... tạo điều kiện cho sinh viên tiếp thu các giá trị văn hóa của nhân loại, học tập và ứng dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ trên thế giới vào cuộc sống hằng ngày.

Bên cạnh đó, mặt trái của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế cũng sẽ làm gia tăng khả năng thu nhận lối sống thực dụng, hướng ngoại, lệch chuẩn, trái với thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tác động lớn đến sinh viên. Mặt khác, các thế lực thù địch không muốn chúng ta xây dựng thành công □một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn

nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có⁽²⁾. Nhiều luận điệu sai trái đã được họ đưa ra khiến sinh viên hoang mang không xác định được lý tưởng chính trị, ảnh hưởng đến niềm tin chính trị. Hoạt động giáo dục VHCT cho sinh viên gặp nhiều khó khăn.

1.2. Mặt trái của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa, Đảng ta khẳng định: “con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam⁽³⁾” là yếu tố tác động tích cực đến đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên. Tuy nhiên, “Nhận thức một số vấn đề về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa vẫn chưa sâu sắc, thống nhất, nhất là quan hệ giữa Nhà nước và thị trường, sở hữu đất đai, phân bổ nguồn lực, vai trò của doanh nghiệp nhà nước, kinh tế tập thể, hợp tác xã, tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Tư duy trong xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế phù hợp với yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư chậm được đổi mới, sức ỳ còn lớn. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức suy thoái đạo đức, lối sống và vi phạm đạo đức công vụ. Chưa thống nhất trong nhận thức và hành động về hệ giá trị văn hoá, con người Việt Nam và về việc gắn kết giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường⁽⁴⁾”.

Tác động từ mặt trái trong cơ chế thị trường đối với sinh viên dễ bị cuốn vào vòng xoáy của cái lợi ích vật chất tầm thường mà quên đi trách nhiệm của bản thân với nhân dân, với Tổ quốc,

là một trong khó khăn những thách thức lớn đối với công tác giáo dục VHCT cho sinh viên.

1.3. Hạn chế trong thực hiện đổi mới giáo dục đại học

Đảng ta luôn quan tâm đến giáo dục đại học và đổi mới giáo dục đại học, coi giáo dục là quốc sách hàng đầu: “Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, chú trọng một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bất cập, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới⁽⁵⁾”. Trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, triết lý về giáo dục đại học đã và đang có những thay đổi sâu sắc, căn cứ vào 4 trụ cột giáo dục của UNESCO, đó là học để biết, học để làm, học để cùng chung sống và học để làm người. Tuy nhiên, thực tế, tại các trường đại học còn một số hạn chế như: giáo dục “còn nặng về lý thuyết, nhẹ về thực hành, chưa quan tâm đúng mức đến kỹ năng xã hội, kỹ năng sống và khả năng tự học, kỹ năng sáng tạo... Một số nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo triển khai còn chậm; hệ thống trường lớp phân bổ chưa hợp lý, một số nơi còn thiếu, xuống cấp. Cơ sở hạ tầng đại học ít được đầu tư, nhất là các phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành” Việc đào tạo một số ngành nghề đặc thù còn khó khăn; chưa có cơ chế đặt hàng đào tạo đối với một số ngành, lĩnh vực, đối tượng⁽⁶⁾. Một số trường đại học tự chủ sai phạm trong tuyển sinh, quản lý tài chính. Một số trường chưa thành lập kiện toàn Hội đồng trường; chưa xây dựng, phê duyệt đề án vị trí việc làm; chưa xây dựng ban hành văn bản, quy chế theo thẩm quyền ban hành văn bản, quy chế chưa đầy đủ và đúng quy định pháp luật... Nhận thức về triết lý giáo dục Việt Nam trong thời kỳ mới, vai trò và sứ mạng của giáo dục chưa đủ sâu sắc, chưa làm rõ được tính ưu việt của nền giáo dục

theo định hướng XHCN.

Việc đổi mới phương thức giáo dục, sử dụng các phương tiện hiện đại, đặc biệt là công nghệ thông tin chưa thực sự hiệu quả; vấn đề rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng học tập, kỹ năng giải quyết vấn đề ở một số nhà trường vẫn chưa thật sự được chú trọng. Nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp giảng dạy ở nhiều cơ sở giáo dục đại học chưa được hiện đại hóa tương xứng, còn nặng về lý thuyết, nhẹ thực hành, chưa thực sự chú ý kỹ năng mềm cho người học. Công tác quản lý cơ sở giáo dục nước ngoài, cơ sở liên kết giáo dục còn gặp nhiều khó khăn.

1.4. Hạn chế của phương thức giáo dục truyền thống trong môi trường chuyển đổi số

Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã mang lại nhiều thành tựu khoa học công nghệ vượt bậc làm thay đổi đáng kể cuộc sống con người, thay đổi cả phương thức giáo dục VHCT. Do vậy, phương pháp giáo dục truyền thống bộc lộ rõ những hạn chế, bất cập như: sinh viên dễ nhàm chán, là sinh viên thụ động tiếp thu kiến thức, giờ dạy dễ đơn điệu, kiến thức thiên về lý luận, ít chú ý đến kỹ năng thực hành, do đó hạn chế kỹ năng ứng dụng vào đời sống thực tế.

Trong môi trường giáo dục đại học hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin và những thành tựu của chuyển đổi số để làm sinh động bài giảng, tăng giá trị của phương tiện giáo dục. Nhiều mô hình giáo dục thông minh, nhiều kho dữ liệu với khối lượng tri thức lớn được hình thành; các ứng dụng hỗ trợ học tập đa dạng, phong phú; các cách thức liên hệ, tương tác giữa giáo viên, học sinh, nhà trường, gia đình, các chuyên gia được kết nối dễ dàng thông qua nền tảng công nghệ giúp sinh viên phát huy tối đa các năng lực nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo từ chính phương pháp, hình thức giảng dạy mà giảng viên cung cấp.

2. Quan điểm tiếp tục đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên

2.1. Tiếp tục đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên là góp phần đổi mới căn

bản, toàn diện giáo dục đại học

Điều 2, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 xác định: □Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế⁽⁷⁾. Đảng ta xác định: □nguồn lực con người là quan trọng nhất⁽⁸⁾, vì thế cần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh giáo dục VHCT, khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam. Thông qua giáo dục VHCT, các giá trị văn hóa được nhận thức sâu sắc hơn, hành động của con người sẽ phù hợp hơn với các chuẩn mực xã hội, con người có khả năng tự đánh giá, thẩm định và điều chỉnh hành vi của mình. Như vậy, đổi mới phương thức giáo dục VHCT chính là thực hiện mục tiêu đổi mới giáo dục đại học hiện nay.

Đảng ta nhận định: □Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ chưa trở thành động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội⁽⁹⁾, vì thế cần đổi mới để đảm bảo □tính cơ bản, toàn diện, thiết thực, hiện đại, có hệ thống và được cập nhật thường xuyên; coi trọng giáo dục tư tưởng, phẩm chất đạo đức và ý thức công dân; kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp, bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; phù hợp với sự phát triển về thể chất, trí tuệ, tâm sinh lý lứa tuổi và khả năng của người học⁽¹⁰⁾. Đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên theo hướng: □phương pháp giáo dục phải khoa học, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học và hợp tác, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên⁽¹¹⁾. Tính

chất nền giáo dục Việt Nam đã khẳng định vai trò của giáo dục VHCT, vì đó là nền giáo dục xã hội chủ nghĩa có tính nhân dân, dân tộc, khoa học, hiện đại, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng⁽¹²⁾.

2.2. Tiếp tục đổi mới phương thức giáo dục VHCT gắn với đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong giáo dục VHCT cho sinh viên, có tác động mạnh mẽ đến nhận thức và hành vi của sinh viên.

Thời gian qua, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên trong các trường đại học đã đạt nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, bất cập, một bộ phận đảng viên là sinh viên... phai nhạt lý tưởng cách mạng, thiếu bản lĩnh chính trị, đấu tranh tự phê bình và phê bình yếu; tinh thần trách nhiệm, ý chí phấn đấu giảm sút; chưa gương mẫu, sống thực dụng; suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa, vi phạm nguyên tắc, kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật⁽¹³⁾. Những hạn chế đó đã tác động không tốt đến nhận thức chính trị, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của sinh viên. Vì thế đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên nhất định phải gắn liền với đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên. Chủ động nắm tình hình, diễn biến tư tưởng, kịp thời định hướng cho sinh viên trước những vấn đề phát sinh; đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho sinh viên.

Nội dung công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên tập trung chủ yếu tuyên truyền và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm hình thành ở sinh viên thế giới quan, phương pháp luận khoa học, nhân sinh quan cách mạng; xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, củng cố và nâng cao

niềm tin vào con đường phát triển của đất nước và sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng ta.

Đổi mới phương thức giáo dục VHCT phải gắn với cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong bối cảnh hiện nay. Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị khóa XII ngày 22/10/2018 đã xác định: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch là nhiệm vụ trọng yếu, có ý nghĩa sống còn trong bảo vệ Đảng, Nhà nước, bảo vệ nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Vì đổi mới phương thức giáo dục VHCT sẽ nâng cao chất lượng giáo dục VHCT, nội dung VHCT sẽ thấm thấu vào tâm thức, giúp sinh viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có khả năng nhận biết các quan điểm sai trái, các thông tin xuyên tạc, bịa đặt, công kích vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chống phá Nhà nước và Đảng ta. Trong đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên, tri thức về sự chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cần được vận dụng để sinh viên ngày càng nhận thức rõ hơn về CNXH và con đường đi lên CNXH của nước ta, chủ động và tích cực trong cuộc đấu tranh tư tưởng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái thù địch.

2.3. Đảm bảo tính kế thừa và phát triển, tính khoa học và sáng tạo trong đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên

Đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên phải đảm bảo tính kế thừa và phát triển, tính khoa học và sáng tạo. Phương pháp thuyết trình vẫn được tiến hành nhưng là hình thức trực tuyến, đối thoại vẫn diễn ra nhưng qua phương tiện hiện đại, nhờ lợi thế của công nghệ thông tin, mang lại kết quả tích cực trong học tập, rèn luyện của sinh viên. Điều này minh chứng cho sự cần thiết phải đổi mới phương thức giáo dục trong thời đại công nghệ số, mà vẫn đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên là phải quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục,

quản lý các hoạt động giáo dục, dùng mạng xã hội như facebook, zalo, □ để dạy học, trao đổi, chia sẻ thông tin, thực hiện họp, dạy học, trao đổi trực tuyến bằng các phần mềm, các ứng dụng hiệu quả. Tính kế thừa và phát triển, tính khoa học và sáng tạo trong đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên cần được thể hiện trong các hoạt động ngoại khóa. Các mô hình như Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho đến nay vẫn thu hút đông đảo giới học sinh, sinh viên, giáo viên tham gia phần nào cho thấy hiệu quả trong đổi mới phương thức giáo dục. Các phong trào hành động cụ thể, lấy môi trường thực tiễn để vun đắp những giá trị tốt đẹp và phát hiện, tuyên dương nhân rộng các gương tiêu biểu trong sinh viên cần được đẩy mạnh hơn nữa cũng là cách đổi mới phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên.

Đổi mới sáng tạo và khoa học phương thức giáo dục VHCT cho sinh viên nghĩa là đổi mới việc dạy và học theo hướng tăng cường tính tương tác với người học, tăng cường kiến thức thực tế, đa dạng hóa phương pháp truyền đạt nội dung, cải tiến cách ra đề và thi hết các môn VHCT. Các trường đại học cần tiếp tục tăng cường và nâng chất việc quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; nâng cao chất lượng giảng dạy các môn VHCT; duy trì và thường xuyên tổ chức các buổi thông tin thời sự để phổ biến kịp thời những vấn đề chính trị - xã hội nổi bật trong nước và quốc tế, giúp định hướng nhận thức, hướng dẫn hành động cho cán bộ, đảng viên, giảng viên và sinh viên. Việc triển khai có hiệu quả đổi mới phương thức giáo dục VHCT cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể giáo dục, phải đổi mới phương pháp và hình thức giáo dục phù hợp với đặc điểm của sinh viên như quan điểm của Hồ Chí Minh: □Việc cốt yếu là phải làm cho người học hiểu thấu vấn đề. Nhưng hiểu thấu cũng có nhiều cách: có cách hiểu thấu thật tỉ mỉ, nhưng dạy theo cách đó thì phải tốn nhiều thì giờ. Trái lại cũng có cách dạy bao quát mà vẫn làm cho

người học hiểu thấu được□⁽¹⁴⁾. Theo đó, cần đề cao phương pháp hướng dẫn thực hành, vì lý luận phải gắn liền với thực tiễn, phải dùng thực tiễn để kiểm nghiệm, đánh giá tính khoa học của lý luận.

Hiện nay, môi trường giáo dục ở Việt Nam đang chịu tác động sâu sắc trước phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ. Đó là việc ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại của chuyển đổi số vào hoạt động giảng dạy, giảng viên có thể dễ dàng tiếp cận, khai thác kho tài liệu để đổi mới phương thức giảng dạy. Giảng viên có thể tiếp cận với thư viện số, truy cập nhiều trang web tài liệu cần thiết cho nội dung VHCT, truy xuất nội dung những tác phẩm kinh điển... Phương thức giáo dục sẽ đổi mới nhờ lượng thông tin sinh động và phong phú, nhờ khả năng liên kết và chia sẻ thông tin. Khoa học công nghệ hỗ trợ đắc lực cho giảng viên sáng tạo phương pháp giảng dạy tích cực, có sử dụng các ứng dụng hiện đại như Prezi, Google drive, Top hat, Pandora□ Những ứng dụng này giúp cho bài giảng thêm sinh động, kết hợp được nhiều cách thức tương tác đến người học khác nhau thông qua nghe, nhìn, cảm nhận, từ đó sinh viên có thể phát huy tối đa các năng lực nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo từ chính phương pháp mà giảng viên cung cấp cho họ./.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.243.

(2) Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Công thông tin điện tử Bộ Nội vụ, ngày 16/5/2021.

(3), (4), (5), (6), (8), (9) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, T.2, tr.321-322, 78, 329, 70, 323- 324, 320.

(7), (10), (11), (12) Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2019), Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, Nxb. Lao động xã hội.

(13) Bộ Chính trị, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Trung ương lần thứ năm khóa XIII về tăng cường cùng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

(14) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, T.6, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.357- 358.